

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1385~~ LTT-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2018

V/v đề nghị xét chuyển CDNN
đối với viên chức thuộc trường

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông báo số 992/TB-LTT-TC ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức có vị trí việc làm chưa phù hợp;

Căn cứ Biên bản họp ngày 15 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng xét chuyển chức danh nghề nghiệp (CDNN), năm học 2018 – 2019,

- Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã rà soát và tổ chức xét chuyển CDNN đối với viên chức có mã ngạch, CDNN chưa phù hợp vị trí việc làm. Trong đó có 09 viên chức có đủ điều kiện xét chuyển CDNN, gồm:

- + 04 viên chức chuyển sang ngạch Chuyên viên;
- + 05 viên chức chuyển sang CDNN Giảng viên (hạng III).

(danh sách đính kèm)

- Thông qua kết quả kiểm tra xét chuyển CDNN, Hội đồng thống nhất đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, ban hành quyết định chuyển ngạch, CDNN đối với 09 viên chức trên kể từ ngày 01/02/2019.

Kính đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt./. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC-HC-TH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc



**DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ XÉT CHUYỂN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
NĂM HỌC 2018 - 2019**

(Đính kèm công văn số 1385/LTT-TC ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	CDNN hiện tại		Mức lương hiện hưởng				CDNN đề nghị chuyển mới		Trình độ chuyên môn	Chức chỉ			Ghi chú
				Tên	Mã số (ngạch)	Bậc	Hệ số	% PC TNVK	Mốc nâng lương	Tên	Mã số		Chức chỉ nghiệp vụ	Tin học	Ngoại ngữ	
01	Hồ Minh Lợi	1962		Giáo viên trung học	15.113	9	4.98	7%	01/12/2017	Chuyên viên	01.003	- Thạc sĩ Quản lý giáo dục - Cử nhân Hành chính học	Hành chính học	Căn bản	Tiếng Anh B1	Chờ QĐ nâng PCTNVK
02	Võ Thị Anh Đào	1965	x	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	9	4.98	7%	01/05/2018	Chuyên viên	01.003	- Thạc sĩ Quản lý giáo dục - Kỹ sư Điện - Điện tử	GCN hoàn thành BD ngạch CV	Căn bản	Tiếng Anh B1	
03	Nguyễn Thanh Sơn	1963		Giáo viên tiểu học cao cấp	15a.203	9	4.98	14%	01/10/2017	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	GCN hoàn thành BD ngạch CV	A	Tiếng Anh B	Chờ QĐ nâng PCTNVK
04	Trần Thị Thu Hà	1982	x	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	5	3.66		01/09/2018	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Công nghệ thông tin	BD ngạch CV	ĐH	Tiếng Anh C	
05	Nguyễn Văn Sơn	1965		Giáo viên trung học	15.113	9	4.98	6%	01/05/2018	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	Kỹ sư Điện - Điện tử	CĐ dạy nghề	Cơ bản	Tiếng Anh B	
06	Nguyễn Thị Nhuận	1979	x	Giáo viên trung học	15.113	7	4.32		01/09/2017	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	- Thạc sĩ Lý luận và PP dạy học bộ môn Sinh học - Cử nhân Sinh học - Cử nhân Ngữ văn Anh	GCN hoàn thành BD giảng viên	A	Tiếng Pháp A	
07	Đỗ Thị Ngát	1985	x	Giáo viên trung học	15.113	4	3.33		01/09/2018	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	- Thạc sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học - Cử nhân Giáo dục Chính trị	GCN hoàn thành BD giảng viên	A	Tiếng Pháp C	
08	Lê Minh Phong	1976		Giáo viên trung học	15.113	3	3.00		01/12/2016	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	Cử nhân Sư phạm Hóa học	GCN hoàn thành BD giảng viên	B	Tiếng Anh C	
09	Ngô Thanh Điền	1979		Giáo viên trung học	15.113	5	3.66		01/09/2016	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	- Thạc sĩ Khoa học giáo dục - Cử nhân Giáo dục thể chất	GCN hoàn thành BD giảng viên	Cơ bản	Tiếng Anh B1	